

So sánh gấp bội và so sánh gấp nhiều lần trong tiếng Anh

Chương trước chúng ta đã tìm hiểu so sánh bằng và không bằng trong tiếng anh. Trong chương này, chúng ta cùng tìm hiểu cách hình thành **so sánh gấp bội** và **so sánh gấp nhiều lần** trong tiếng Anh.

A. So sánh gấp bội - Cấu trúc Twice as...as

twice = two times: hai lần

Chúng ta có thể dùng **twice** với cấu trúc **as...as** để chỉ sự gấp bội trong tiếng Anh.

Ví dụ:

- **Petrol is twice as expensive as** it was a few years ago. Xăng **đắt gấp đôi** cách **đây vài năm**.

B. So sánh gấp nhiều lần - Cấu trúc three times as...as

Để diễn tả cái gì đó là gấp nhiều lần (hơn hai lần) cái kia, bạn sử dụng **three times** (ba lần) hoặc **four times** (bốn lần), ... cùng với cấu trúc **as...as**

Ví dụ:

- **Their house is about three times as big as** ours **is**. Nhà họ to **gấp ba** nhà chúng tôi.

C. Lưu ý

Sau **than** hoặc **as** chúng ta dùng **me, us, him, her, them** khi không có động từ đi theo.

Bạn so sánh các câu sau:

- **You are taller than** I am. **You are taller** me. Bạn cao hơn tôi. - **They have more money than** we have. **They have more money than** us. Họ có nhiều tiền hơn chúng tôi. - I can't run **as fast as** he can. I can't run **as fast as** him. Tôi không thể chạy nhanh bằng anh ta **được**.